

Số: /QĐ-BĐDHĐQT

Bình Định, ngày tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2021
cho Hội sở tỉnh-Chi nhánh NHCSXH tỉnh năm 2021

TRƯỞNG BAN ĐẠI DIỆN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG
CHÍNH SÁCH XÃ HỘI TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 86/QĐ-NHCS ngày 10/01/2014 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) quy định về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tín dụng trong hệ thống NHCSXH;

Theo đề nghị của Giám đốc Chi nhánh NHCSXH tỉnh Bình Định tại Tờ trình số 1135/TTr-NHCSBĐ ngày 16/7/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2021 của Hội sở tỉnh-Chi nhánh NHCSXH tỉnh năm 2021 theo danh mục đính kèm.

Điều 2. Hội sở tỉnh - Chi nhánh NHCSXH tỉnh báo cáo UBND thành phố, trình Trưởng Ban đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH thành phố phân bổ chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2021 được giao tại Quyết định này theo đúng quy định cho các đơn vị trực thuộc để triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Chi nhánh NHCSXH tỉnh, Trưởng Ban đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH thành phố Quy Nhơn, Hội sở tỉnh - Chi nhánh NHCSXH tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT Lâm Hải Giang;
- TV BĐDHĐQT NHCSXH tỉnh;
- UBND thành phố Quy Nhơn;
- PVP NN;
- Lưu: VT, K20.

TM. BDD HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Lâm Hải Giang

DANH MỤC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2021
CHO HỘI SỞ TỈNH- CHI NHÁNH NHCSXH TỈNH BÌNH ĐỊNH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BĐDHĐQT ngày tháng 7 năm 2021
của Trưởng BĐDHĐQT NHCSXH tỉnh)

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch dự nợ đã thông báo năm 2021	Điều chỉnh tăng (+)/ giảm (-)	Chỉ tiêu kế hoạch dự nợ năm 2021
1	Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn (QĐ 62/2004/QĐ-TTg)	38.083	120	38.203
2	Hộ sản xuất kinh doanh tại vùng khó khăn (QĐ 31/2007/QĐ-TTg)	548	-120	428